

SỞ Y TẾ HÀ NỘI  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀ ĐÔNG

Số: 220/BV-VTTBYT

V/v Mời chào giá trang thiết bị, công cụ inox - Bệnh viện đa khoa Hà Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2023

**Kính gửi: Các đơn vị cung cấp trang thiết bị, công cụ inox**

Bệnh viện đa khoa Hà Đông xin trân trọng cảm ơn các đơn vị cung ứng trang thiết bị, công cụ inox đã hợp tác với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Căn cứ vào nhu cầu mua sắm trang thiết bị, công cụ inox - Bệnh viện đa khoa Hà Đông.

Bệnh viện đang thực hiện lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị, công cụ inox, Bệnh viện đa khoa Hà Đông kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung ứng khí y tế gửi báo giá về Phòng Vật tư BHYT - Bệnh viện đa khoa Hà Đông (Địa chỉ: Số 2 Bê Văn Đàn, P. Quang Trung, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội) trước ngày 18/3/2023 để Bệnh viện có cơ sở tổng hợp, lập kế hoạch dự toán mua sắm trình lãnh đạo Bệnh viện phê duyệt.

- Danh mục nhu cầu mua sắm như phụ lục số 01 đính kèm.
- Biểu mẫu báo giá như Phụ lục 02 đính kèm.

**Lưu ý:** Các đơn vị gửi Hồ sơ năng lực của công ty kèm theo bảng chào giá.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGĐ Bệnh viện;
- Tổ truyền thông (để đăng tải lên Website của Bệnh viện);
- Lưu: VT, VTTBYT;



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Cao Đức Chinh*



**PHỤ LỤC 01**  
**DANH MỤC MUA SẴM**

(Kèm theo thông báo số 220 /BV-VTTBYT ngày 08 tháng 3 năm 2023)

Stt	Danh mục	Cấu hình và Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bàn soạn dụng cụ	<p><b>1. Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (DxRxH): 1400x700x800 mm</li> <li>- Bàn có 1 sàn, mặt bàn bằng inox tấm dày 1-1,2 mm, xung quanh được gấp cạnh và có viền tăng cứng bằng inox hộp 30x30 mm. Phía dưới mặt bàn có các xương tăng cứng.</li> <li>- 4 chân bàn có đệm cao su.</li> <li>- Vật liệu: Toàn bộ bằng inox SUS201 hoặc tốt hơn,</li> </ul>	Cái	5
2	Bảng treo đầu giường	<p><b>1. Cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng kẹp: 01 cái</li> <li>- Lẫy kẹp: 01 cái</li> </ul> <p><b>2. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p>a. Kích thước (mm): D310xR240±3%</p> <p>b. Kết cấu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng kẹp bằng inox dày khoảng 0.5mm được gấp viền xung.</li> </ul> <p>c. Vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ phần kim loại làm bằng Inox SUS 201 hoặc tốt hơn</li> </ul>	Cái	95
3	Bình oxy 10lít	<p><b>1. Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Trọng lượng: ≥11,2kg</li> <li>Dung tích: ≥1,2m<sup>3</sup></li> <li>Chiều cao: ≥0.55m</li> <li>Đường kính bình Ø145mm</li> </ul>	Bình	50
4	Bộ vật lý trị liệu đa năng	<p><b>1. Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp làm việc: 220V; 50Hz</li> <li>- Máy chính: 01 cái</li> <li>- Dây nguồn: 01 cái</li> <li>- Dây cáp đa năng: 02 cái</li> <li>- Dải hiệu ứng nhiệt hồng ngoại + Đại định vị điện cực điều trị vùng cổ + Vùng lưng: 01 bộ</li> <li>- Điện cực từ trường: 01 đôi</li> <li>- Điện cực ion âm: 01 cái</li> <li>- Điện cực xung dèo: 02 đôi</li> <li>- Cực điện xung chân: 01 đôi</li> <li>- Đầu siêu âm điều trị: fmax: 1MHz: 01 cái</li> <li>- Đầu laser: Bước sóng: 650 nm ± 10%; công suất ≥ 5mW: 01 cái</li> <li>- Điện cực xung mắt: 01 cái</li> <li>- Va ly bảo quản thiết bị: 01 cái</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</li> </ul>	Bộ	4
5	Bộ điện	<p><b>1. Cấu hình:</b></p>	Bộ	2



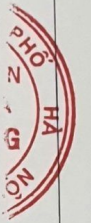
	châm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy điện châm: 01 cái</li> <li>2. Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Kích thước (mm): <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (mm): D220xR160xC75±3%</li> </ul> </li> <li>b. Kết cấu chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy có 5 đường ra, trong đó 2 đường cho kênh bỏ, 3 đường cho kênh tả tương ứng với 2 tần số điều chỉnh riêng biệt.</li> <li>- Máy có đồng hồ đặt thời gian điều trị và có âm thanh báo khi kết thúc thời gian điều trị</li> <li>- Dạng xung: Xung dao động nghẹt sử dụng cả hai phần âm và dương.</li> <li>- Nguồn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Pin:</li> <li>+ Nguồn điện vào 220V/50Hz; ra 4,5V/1ADC</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>		
6	Bàn tiêm – thay bằng 2 tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Cấu hình: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn chính: 01 cái</li> <li>- Bánh xe: 01 bộ</li> </ul> </li> <li>2. Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Kích thước (mm): (DxRxC) khoảng 840x540x900 ±3%</li> <li>b. Kết cấu chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước khay: (DxRxS) khoảng 815x515x20 mm.</li> <li>- Bàn có 2 tầng khay, các tầng đều có thanh lan can 4 phía cao khoảng 50±5mm.</li> <li>- Khay bằng inox bốn góc khay trơn, nhẵn, không có khe, kẽ, được bo tròn, dễ vệ sinh, tiệt trùng; khay được hàn liền với khung xe chắc chắn.</li> <li>- 4 bánh xe trong đó 2 bánh có phanh</li> </ul> </li> <li>c. <b>Vật liệu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	Cái	3
7	Bàn tiêm – thay bằng 3 tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Cấu hình: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn chính: 01 cái</li> <li>- Ngăn kéo: 02 cái</li> <li>- Bánh xe: 01 bộ</li> </ul> </li> <li>2. Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Kích thước (mm): (DxRxC) khoảng 840x540x1050mm ±5%</li> <li>b. Kết cấu chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước khay: (DxRxS) khoảng 815x515x20mm.</li> <li>- Bàn có 3 tầng khay, các tầng đều có thanh lan can inox ống 3 phía cao khoảng 50±5mm</li> <li>- Khay bằng inox, bốn góc khay trơn, nhẵn, không có khe, kẽ, được bo tròn, dễ vệ sinh, tiệt trùng; khay được hàn liền với khung xe chắc chắn.</li> <li>- Bàn có 02 ngăn kéo có tay nắm ở dưới khay trên</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	Cái	9



		<p>cùng, ngăn kéo đóng mở nhẹ nhàng chắc chắn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 4 bánh xe chuyên hướng khoảng <math>\varnothing 100</math>, trong đó có 2 bánh có phanh.</li> <li>- Toàn bộ bề mặt inox đạt độ bóng BA.</li> </ul> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</li> </ul>		
8	Cọc màn chữ U	<p><b>1. Cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cọc màn: 02 cái</li> </ul> <p><b>2. Thông số kỹ thuật</b></p> <p>a. Kích thước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều rộng: <math>900 \pm 5\%</math> (mm)</li> <li>- Chiều cao <math>1040 \pm 10\%</math> (mm)</li> </ul> <p>b. Kết cấu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cọc màn được làm bằng ống khoảng <math>\varnothing 15.8</math> có độ dày khoảng 0.7-1mm</li> <li>- Dây móc màn được làm bằng dây khoảng <math>\varnothing 3</math> hàn liền kết với cọc màn</li> <li>- Toàn bộ bề mặt cọc màn được xử lý bề mặt đạt độ bóng BA.</li> </ul> <p>c. Nguyên vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ làm bằng thép không gỉ, không nhiễm từ</li> </ul>	Bộ	60
9	Cáng thương đẩy dùng trên xe cứu thương	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung cáng: 01 bộ</li> <li>- Đệm mút: 01 cái</li> <li>- Bánh xe: 01 bộ</li> </ul> <p><b>2. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p>a. Kích thước (mm):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi làm việc (DxRxC): <math>1940 \times 540 \times 820 \pm 5\%</math></li> <li>- Khi gấp gọn (DxRxC): <math>2070 \times 580 \times 250 \pm 5\%</math></li> </ul> <p>b. Kết cấu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cáng có kết cấu tự gấp</li> <li>- Tấm nâng đầu có thể nâng lên từ khoảng <math>0^\circ - 30^\circ</math></li> <li>- Cáng gồm 8 bánh xe bằng cao su đặc trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 4 bánh cao su đặc (2 có phanh và 2 không phanh)</li> <li>+ 4 bánh cao su để đẩy cáng lên ô tô.</li> </ul> </li> <li>- Lan can có thể gấp.</li> <li>- Đệm mút dày khoảng 50mm được bọc bên ngoài bằng vải giả da không thấm nước, chịu được các hóa chất tẩy rửa thông thường.</li> <li>- Toàn bộ bề mặt đạt độ bóng BA</li> </ul> <p>c. Vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn, trừ bộ phận chuyển động</li> <li>- Đệm mút được bọc bên ngoài bằng vải giả da.</li> <li>- Bánh xe cao su</li> </ul>	Cái	2
10	Dao cầu thái thuốc đông y	<p><b>1. Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (cm): (DxRxC) <math>40 \times 20 \times 9</math>cm</li> <li>- Chất liệu: Toàn bộ dao được làm từ hợp kim thép</li> </ul>	Cái	5



		<p>không gỉ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khay đỡ thuốc di chuyển linh hoạt</li> <li>- Phần thớt được nâng cấp thêm khoang chứa dược liệu cần thái (có thể điều chỉnh được kích thước)</li> <li>- Có thể điều chỉnh được lưỡi dao cho phù hợp</li> </ul>		
11	Đệm giường bệnh nhân	<p><b>1. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (mm): (DxRxC) khoảng 1880x880x50±3%</li> </ul> <p><b>b. Vật liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đệm bông ép giả da ngoại không thấm nước, chịu được các chất tẩy rửa thông thường.</li> <li>- Đệm căng, phẳng, đàn hồi tốt, không xẹp.</li> <li>- Đệm có thể gấp gọn khi không sử dụng.</li> </ul>	Cái	170
12	Đệm căng bệnh nhân	<p><b>1. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (mm): (DxRxC) khoảng 1880x600x50±3%</li> </ul> <p><b>b. Vật liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đệm bông ép giả da ngoại không thấm nước, chịu được các chất tẩy rửa thông thường.</li> <li>- Đệm căng, phẳng, đàn hồi tốt, không xẹp.</li> <li>- Đệm thiết kế 2 khúc,</li> </ul>	Cái	18
13	Giường bệnh nhân inox	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung giường: 01 cái</li> <li>- Hòì giường: 02 cái</li> <li>- Cọc màn: 02 cái</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: (DxR) 2010 ± 3%, Rộng: 920 ± 3%, Cao (Đến mặt sàn): 540 ± 10%</li> <li>- Kích thước khung: Dài: 1900 ± 5%, Rộng: 900 ± 5%</li> </ul> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gồm khung giường (gồm cả giát) và hai hòì giường có cọc màn.</li> <li>- Khung giường liên kết với hòì giường bằng kết cấu cài sập dễ tháo lắp.</li> <li>- Giát giường bằng inox liền với khung giường, gồm 2 phần: phần thân và phần nâng đầu. Phần nâng đầu có thể điều chỉnh góc nghiêng từ 0 ÷ 45<sup>0</sup></li> <li>- Hòì giường: có 4 móc mắc màn gắn vào hai hòì giường, chiều cao phù hợp với màn cá nhân thông dụng.</li> <li>- Chân giường có bọc chân cao su êm</li> <li>- Giường lắp ráp hoàn chỉnh chắc chắn, bốn chân tiếp xúc đều</li> <li>- Toàn bộ bề mặt giường được xử lý bề mặt đạt độ sáng bóng.</li> <li>- Giường chịu được tải trọng: ≥400kg trải đều trên</li> </ul>	Cái	50





		toàn bộ bề mặt giường. <b>c. Vật liệu:</b> - Toàn bộ làm bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn		
14	Giường bệnh nhân 1 tay quay	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giường chính một tay quay kèm phụ kiện đồng bộ: 01 bộ</li> <li>- Đầu giường nhựa ABS: 02 cái</li> <li>- Lan can chắn 2 bên thành giường: 02 cái</li> <li>- Đệm mút bọc vải giả da: 01 cái</li> <li>- Cọc truyền: 01 cái</li> <li>- Bánh xe: 01 bộ</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p>a. Kích thước (mm): (DxRx C) 2130x950x510±5%</p> <p>b. Kết cấu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mặt giường thiết kế 2 khúc, kết nối nhau bằng khớp bản lề gồm: Tâm mặt giường chính và tấm đỡ lưng.</li> <li>+ Đầu giường và đuôi giường bằng nhựa ABS,</li> <li>+ Hai bên thành giường có lan can,</li> <li>+ Đệm giường thiết kế 2 khúc tương ứng với mặt giường.</li> <li>+ Tay quay ở cuối giường sử dụng để nâng hạ tấm đỡ lưng, có thể gấp lại.</li> <li>+ Chân giường có 4 bánh xe ốp nhựa, trong đó 2 bánh có phanh.</li> <li>+ Các tính năng giường: Nâng đầu: 0° - 80°.</li> <li>+ Tải trọng sử dụng: ≥ 250kg.</li> </ul> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Toàn bộ khung, mặt giường, khung chịu lực lan can được làm bằng sắt sơn tĩnh điện màu trắng sữa.</li> <li>+ Mặt giường được đan dạng lưới bằng thép đặc</li> </ul>	Cái	50
15	Giường nhi (xe đón bé)	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giường: 01 cái</li> <li>- Đệm mút: 01 cái</li> <li>- Bánh xe: 01 bộ</li> <li>- Lan can: 02 cái</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước tổng thể (mm): D1000xR600xC800/1200±5% (không kể đệm)</li> </ul> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giường có kết cấu hàn chắc chắn.</li> <li>- Mặt giường bằng nan hộp được hàn liền với khung giường,</li> <li>- Phía dưới hồi giường có khay</li> <li>- Lan can hai bên thành: Cho phép kéo lên/ hạ xuống,</li> <li>- Giường di chuyển nhẹ nhàng, linh hoạt bởi 4 bánh</li> </ul>	Cái	10



		<p>xe trong đó 2 bánh có phanh.</p> <p>- Tải trọng: <math>\geq 100\text{kg}</math>.</p> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <p>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</p> <p>- Bánh xe cao su đặc</p> <p>- Đệm mút 2 khúc, dày khoảng 50mm, bọc giả da</p>		
16	Giường khám bệnh siêu âm	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <p>- Khung giường: 01 cái</p> <p>- Khung chân: 02 cái</p> <p>- Đệm mút: 01 cái</p> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b></p> <p>- Kích thước tổng thể (mm): D1900xR650xC600<math>\pm 3\%</math></p> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <p>+ Khung giường được lắp ghép với chân giường</p> <p>+ Giát giường bằng inox, gồm 2 phần: phần thân và phần nâng đầu. Phần nâng đầu có thể điều chỉnh góc nghiêng từ 0<math>\div</math> 45<math>^{\circ}</math></p> <p>+ Chân giường bằng inox hộp được bọc chân cao su</p> <p>+ Giường lắp ráp hoàn chỉnh chắc chắn, bốn chân tiếp xúc đều</p> <p>- Toàn bộ bề mặt giường được xử lý bề mặt đạt độ bóng BA.</p> <p>- Tải trọng: <math>\geq 200\text{kg}</math>.</p> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <p>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</p> <p>- Đệm mút, dày khoảng 50mm, bọc giả da không thấm nước</p>	Cái	6
17	Giá truyền dịch 5 chân	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <p>- Chân giá cùng phụ kiện: 01 bộ</p> <p>- Thanh rút có móc treo: 01 cái</p> <p>- Bánh xe: 05 cái</p> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b></p> <p>- Đường kính chân đế <math>\text{Ø}520\pm 5\%</math>; Cao 1200/2000<math>\pm 5\%</math></p> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <p>- Giá 5 chân. Giá có móc treo chai dịch truyền.</p> <p>- Giá thay đổi chiều cao bằng thanh rút và được cố định bằng núm vặn.</p> <p>- Cọc cố định</p> <p>- Bánh xe khoảng <math>\text{Ø}50\text{mm}</math>.</p> <p>- Toàn bộ bề mặt inox đạt độ bóng</p> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <p>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</p>	Cái	98
18	Ghế xoay inox 4	<p><b>1. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b> mặt ghế <math>\text{ø}330\times 40</math>; chiều cao</p>	Cái	22



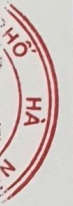
	chân	<p>điều chỉnh <math>550 \div 690 \pm 5\%</math></p> <p>b. Kết cấu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt ghế đập liền, phía dưới có tấm bích thép tăng cứng mặt ghế.</li> <li>- Mặt ghế điều chỉnh cao thấp</li> <li>- Bốn chân ghế được liên kết tăng cứng bằng vòng ống khoảng <math>\varnothing 19\text{mm}</math>.</li> <li>- Cụm vít me chuyển động lên xuống trơn nhẹ, không kêu, không kẹt.</li> <li>- Phần dưới của cụm chuyển động được bọc trong ống inox kín, bịt đầu chỏm cầu bảo vệ.</li> <li>- Các chân có đệm cao su</li> <li>- Tải trọng: <math>\geq 120\text{ kg}</math></li> <li>- Toàn bộ bề mặt inox đạt độ sáng bóng.</li> </ul> <p>c. Vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</li> </ul>		
19	Máy cất nước 2 lần 20 lít	<p><b>1. Cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính: 01 máy</li> <li>- Dây nối đất 01 cái</li> <li>- Ống xả nước: 01 bộ</li> </ul> <p><b>2. Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất cất nước: <math>\geq 20\text{lít/ giờ}</math></li> <li>- Loại cất nước: 2 lần</li> <li>- Nguồn điện: 3 pha x 380V, 50/60Hz.</li> <li>- Ứng dụng: chung cất nước</li> <li>- Cấu tạo: gồm 2 phần: Phần gia nhiệt bằng hệ thống thanh đốt; phần ngưng tụ nước có hệ thống làm mát để ngưng tụ.</li> <li>- Vật liệu vỏ máy chung cất nước inox</li> <li>- Nhiệt độ chung cất: <math>100 - 110^{\circ}\text{C}</math></li> <li>- Thời gian chung cất: liên tục</li> <li>- Chế độ bảo vệ: Sensor báo cạn nước</li> </ul>	Máy	1
20	Tủ đầu giường 3 khoang	<p><b>1. Cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tủ chính: 01 cái.</li> <li>+ Ngăn kéo: 01 cái</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b> <math>R400 \times S350 \times C900 \pm 3\%</math></p> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ bao gồm 3 khoang:</li> <li>+ Khoang trên là ngăn kéo, trượt trên các ray</li> <li>+ Khoang giữa dạng hộc kín 3 phía, hở phía trước.</li> <li>+ Khoang dưới có cánh đóng mở, có khoá</li> <li>- Nóc tủ có lan can dạng khung cao khoảng 50mm.</li> <li>- Lan can nóc tủ ống khoảng <math>\varnothing 12.7</math> uốn không nhăn, không bẹp.</li> <li>- Cánh có khóa từ, đóng mở bằng bản lề</li> <li>- 4 chân có đệm cao su</li> <li>- Toàn bộ bề mặt inox được xử lý đạt độ sáng bóng.</li> </ul>	Cái	97



		<b>c. Vật liệu:</b> - Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn		
21	Tủ thuốc inox	<b>1. Cấu hình</b> - Tủ chính: 01 cái - Sàn nghiêng: 01 cái - Sàn phẳng: 01 cái - Mỏ cài đỡ sàn phẳng: 04 cái <b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b> <b>a. Kích thước (mm):</b> (RxSxC) 800x400x1600 ±5% <b>b. Kết cấu chung:</b> - Tủ chia làm hai khoang, có khóa riêng từng khoang: + Khoang trên cao ≥850mm, gồm một sàn nghiêng chia 12 ô inox (có thể tháo rời hoặc lắp vào tủ bằng các tấm cài) và hai tủ độc có khóa, trong mỗi tủ độc có 1 sàn nghiêng nhỏ. Có 2 cánh cửa bằng kính trắng dày ≥5mm, có khóa, phía ngoài cánh kính được viền nẹp vát bằng inox. Hai hời inox. + Khoang dưới cao ≥625mm, có 1 sàn inox, 2 cánh cửa inox, có khóa, được bao toàn bộ bằng inox. - Hời, nóc, hậu, sàn bọc inox - Các cánh đóng mở bằng bản lề - 4 chân tủ có đệm cao su - Toàn bộ bề mặt Inox được xử lý đạt độ sáng bóng. <b>c. Vật liệu:</b> - Toàn bộ phần kim loại làm bằng thép Inox SUS 201 hoặc tốt hơn	Cái	10
22	Tủ pha hóa chất	<b>1. Cấu hình.</b> - Tủ chính: 01 chiếc - Khung đỡ tủ: 01 chiếc - Bình đựng rác để chứa các vật dụng thải sau khi pha chế: 02 bình - Tay áo pha chế: 01 đôi - Đèn UV: 01 chiếc - Đèn chiếu sáng: 01 chiếc - Cỗ nối và hệ thống ống dẫn đưa khí ra ngoài: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Tiếng Việt: 01 bộ <b>2. Tiêu chuẩn kỹ thuật</b> - Kích thước tủ (Dài x rộng x cao): 1350 x 825 x 2108 mm± 10% - Chiều cao trong khu vực làm việc khoảng 670 mm - Bên trong khu vực làm việc có trang bị 01 ổ điện đôi 220V chống nước - Đèn UV 100W, công suất 5.5m <sup>3</sup> /h - Đèn chiếu sáng: công suất 20W, điện áp 220V/50-60Hz	Cái	1



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống màng lọc:</li> <li>+ Có màng lọc thô cho khí đầu vào; màng lọc cấp HEPA H14 hoặc tương đương;</li> <li>+ Màng lọc khí thải HEPA H14 hoặc tương đương, sau cùng là màng lọc than hoạt tính ở đầu ra.</li> <li>- Bàn làm việc bằng inox có 02 lỗ để bỏ các vật thải</li> <li>- Khung đỡ tủ được trang bị bánh xe để dễ di chuyển</li> </ul>		
23	Xe cồng nâng hạ 1 tay quay	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xe chính: 01 cái</li> <li>- Mặt cồng: 01 cái</li> <li>- Cọc truyền: 01 cái</li> <li>- Lan can: 02 bộ</li> <li>- Đệm mút: 01 cái</li> <li>- Bánh xe: 01 bộ</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước cồng: (DxRxH) 1900x540x120 ±5%</li> <li>- Kích thước xe: (DxR) 1950x650 ±5% . Chiều cao điều chỉnh từ 500-780 ±5%</li> </ul> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đệm mút dày khoảng 50mm bọc vải giả da, chịu được các hóa chất tẩy rửa thông thường. Mặt cồng dạng khúc trong đó tấm nâng đầu có thể điều chỉnh nâng từ 0°-30°</li> <li>- Xe có lan can chắc chắn ở hai phía, có thể gấp xuống khi không sử dụng.</li> <li>- Khung xe có khay để đồ cá nhân bằng inox</li> <li>- Bốn bánh xe khoảng Ø150, trong đó 2 bánh có phanh</li> <li>- Cồng có thể điều chỉnh cao thấp. Trục vít có thể gấp gọn khi không sử dụng.</li> <li>- Cọc truyền dịch có thể tháo lắp khỏi cồng và có thể điều chỉnh độ cao</li> <li>- Toàn bộ bề mặt đạt độ sáng bóng</li> </ul> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</li> <li>- Đệm mút bọc vải giả da</li> <li>- Bánh xe cao su đặc</li> </ul>	Cái	18
24	Xe lăn tay	<p><b>1. Cấu hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xe chính: 01 cái</li> <li>- Bánh xe lớn: 02 cái</li> <li>- Bánh xe nhỏ: 02 cái</li> <li>- Đệm ngồi, tựa lưng: 01 bộ</li> <li>- Phanh: 02 cái</li> <li>- Đỡ chân: 02 cái</li> <li>- Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p>	Cái	28





		<p><b>a. Kích thước (mm):</b>  + Chiều dài (mm): Lớn nhất 1100, nhỏ nhất 950 ±5%  + Chiều rộng (mm): Lớn nhất 700, nhỏ nhất 600 ±5%  + Chiều cao (mm): Lớn nhất 950, nhỏ nhất 850 ±5%</p> <p><b>b. Kết cấu chung:</b>  - Tính năng kỹ thuật và kết cấu:  + Có 2 tay đẩy, xe có thể gấp gọn khi không sử dụng  + 2 bánh lớn chịu tải, 2 bánh nhỏ dẫn hướng.  + Cơ cấu phanh nhẹ và hãm phải đứng yên khi có tải.  + Gấp vào mở ra thuận tiện, chuyển hướng dễ dàng  + Toàn bộ phần inox đạt độ bóng  - Tải trọng: khoảng 90 Kg</p> <p><b>c. Vật liệu:</b>  - Khung và các tay đỡ: inox SUS 201 hoặc tốt hơn  - Tựa lưng và đệm ngồi: Vải giả da.  - Đỡ bàn chân: Nhôm đúc hoặc nhựa.  - Bánh xe: Cao su</p>		
25	Xe chở đồ vải	<p><b>1. Cấu hình:</b>  - Xe chính: 01 cái  - Bánh xe: 01 bộ</p> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b>  <b>a. Kích thước (mm):</b>  Kích thước tổng thể: (DxRx C)  1150x600x900mm±5%  Kích thước khung sử dụng: (DxR)  1000x600mm±5%</p> <p><b>b. Kết cấu chung:</b>  - Xe có kết cấu hàn liền chắc chắn  - Bốn phía có khung chịu lực bằng inox ống khoảng Ø25,4mm; các nan đứng bằng ống khoảng Ø12,7mm.  - Có 04 bánh xe trong đó 02 bánh cố định, 02 bánh chuyển hướng.  - Toàn bộ bề mặt inox đạt độ bóng.</p> <p><b>c. Vật liệu:</b>  - Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn  - Khung xe; tay đẩy làm bằng inox  + Nan đứng làm bằng inox ; tăng cứng bằng inox hộp  - Sàn xe bằng inox  - Bánh xe cao su đặc khoảng Ø125, càng chịu lực thép mạ.</p> <p><b>d. Yêu cầu khác:</b></p>	Cái	4





		- Sản phẩm mới 100%, sản xuất 2022 trở về sau - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015, ISO 13485:2016		
26	Xe để dụng cụ cấp cứu	<p><b>1. Cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xe chính: 01 cái</li> <li>- Ngăn kéo: 04 cái</li> <li>- Giá đỡ xô: 01 cái</li> <li>- Bánh xe: 04 cái</li> </ul> <p><b>2. Đặc tính kỹ thuật:</b></p> <p><b>a. Kích thước (mm):</b> DxRxC:1000x450x1000mm (không bao gồm tay đẩy)</p> <p><b>b. Kết cấu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt xe một bên có thể gấp lại khi không sử dụng. KT: D300 x R450; phía dưới có 1 giá đỡ xô 10 lít, có thể tháo rời khi không sử dụng. Bên còn lại gồm một tay đẩy.</li> <li>- Bàn có 4 ngăn kéo, các ngăn kéo có tay nắm, trượt trên ray trượt bi.</li> <li>+ Ngăn kéo trên cùng có khóa, cao 115 mm, được chia thành 12 ô đều nhau.</li> <li>+ Ngăn kéo thứ 2 (tính từ trên xuống) có chiều cao 115mm. Được chia thành 3 ô bằng nhau, kích thước: 205x390mm</li> <li>+ Ngăn kéo giữa cao 190mm. Được chia thành 3 ô bằng nhau, kích thước: 205x390mm.</li> <li>+ Ngăn kéo dưới cùng có chiều cao 280mm. Được chia thành 3 ô bằng nhau, kích thước: 205x390mm</li> <li>- Phía xung quanh mặt bàn trên cùng có lan can bảo vệ bằng ống Ø12.7 cao 50mm</li> </ul> <p><b>c. Vật liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn bộ bằng inox SUS 201 hoặc tốt hơn</li> <li>- Mặt bàn inox tấm được gấp 4 cạnh, có lồng hộp bên trong để tăng cứng</li> <li>- Ngăn kéo, các tấm quây xung quanh bằng inox tấm.</li> <li>- Khung bàn bằng inox hộp 25x25mm.</li> <li>- Bàn có 4 bánh xe cao su đường kính Ø100 , trong đó 02 bánh có phanh</li> </ul>	Cái	12